

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 75/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 04-5-2018.

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: Nguyễn Chí Lin.

- Ông: Nguyễn Thanh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 04-5-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 161/2018/TLST-HNGĐ ngày 28/02/2018 về việc *“Ly hôn, tranh chấp nuôi con”*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/3/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 36/2018/QĐ9ST-HNGĐ ngày 05/4/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1993.

2. *Bị đơn:* Anh Đoàn Công H, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An.

(Các đương sự có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 28/02/2018 và những lời khai tiếp theo, chị Nguyễn Thị C, trình bày:

Chị và anh Đoàn Công H chung sống với nhau vào năm 2011 có đăng ký kết hôn năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã G, tỉnh Bình Thuận. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu

thuần. Nguyên nhân chị C cho rằng do cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau; anh H không lo chí thú làm ăn nên chị và anh H đã ly thân từ tháng 10 năm 2017 cho đến nay. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn.

Về con chung: Chị C khai chị và anh H có 01 con chung là các cháu Đoàn Minh K, sinh ngày 31/12/2011, hiện đang sống với anh H. Khi ly hôn, chị C xin được quyền trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh H C dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị C khai không có.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải ngày 21/3/2018 và tại phiên tòa anh Đoàn Công H trình bày:

Anh thống nhất với ý kiến và lời trình bày của chị C về thời gian, điều kiện kết hôn, thời gian chung sống, về con chung, tài sản chung, nợ chung là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn gia đình anh H cho rằng, anh nghi ngờ vợ anh có quan hệ với người đàn ông khác, quá trình dạy con chị C có đánh con nên anh và mong chị C nên anh và chị C ly thân từ tháng 10 năm 2017 cho đến nay.

Nay, chị C xin ly hôn, anh không đồng ý và xin hàn gắn, đoàn tụ.

Nếu Tòa án có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị C thì anh xin được nuôi con chung là cháu Đoàn Minh K, không yêu chị C cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh H không thất khai không có.

Tòa án tiến hành hòa giải nhưng đoàn tụ không thành.

Tại phiên tòa, anh H đồng ý ly hôn nhưng vẫn tranh chấp về quyền trực tiếp nuôi con, chị C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện không bổ sung ý kiến gì thêm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai công khai tại phiên tòa, trên cơ sở trình bày của đương sự, qua thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về nội dung,*

[1.1] *Về hôn nhân,*

Chị Nguyễn Thị C và anh Đoàn Công H chung sống với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn vào năm 2011 là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.

Trước tòa, chị C xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh H nên xin ly hôn. Anh Đoàn Công H cũng đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[1.2] *Về con chung:* Chị C và anh H đều thống nhất khai có 01 con chung là cháu Đoàn Minh K, sinh ngày 31/12/2011, hiện con đang sống với anh H. Khi ly hôn, chị C và anh H đều tranh chấp quyền nuôi con.

Xét thấy, chị C trình bày chị đang làm công nhân, thu nhập bình quân hàng

tháng từ 7 đến 8 triệu đồng. Anh H thì cho rằng hiện nay anh phụ giúp chị ruột buôn bán cửa hàng ăn uống cũng có nguồn thu nhập. Như vậy, xét về thu nhập thì chị C có nguồn thu nhập ổn định hơn. Mặt khác, tại phiên tòa anh H cũng thừa nhận bản thân từng sử dụng và nghiện ma túy mặc dù hiện nay anh đã cai nghiện xong. Từ những phân tích trên, thấy rằng chị C có điều kiện nuôi con tốt hơn anh H nên Hội đồng xét xử giao cháu K cho chị C được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

[1.3] *Về C dưỡng*: Chị C không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[1.4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị C và anh H thống nhất khai không có.

[2]. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị C tự chịu án phí thuận tình ly hôn sung ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 35, 63, 146, 222 và Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85 và 86 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C được ly hôn với anh Đoàn Công H.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị C được quyền trực tiếp nuôi con chung là cháu Đoàn Minh K, sinh ngày 31/12/2011.

Anh Đoàn Công H không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Nguyễn Thị C không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện nghĩa vụ C dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức hoặc cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên.

Về án phí:

Chị Nguyễn Thị C phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước nhưng được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002289 ngày 28/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, sang án phí để thi hành.

Án xử sơ thẩm tuyên án công khai, các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- UBND xã T, tx LaGi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Văn Công Thức